

Bản án số: 190/2018/HSST

Ngày 25 – 9 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Mạnh Chiến

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lại Ngọc Hà.

Bà Phạm Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 180/2018/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Q

Sinh ngày 09 tháng 7 năm 1989; tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 5 khu 4, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C và bà: Vũ Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị bắt, tạm giam ngày 05/6/2018, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 05/6/2018 tại khu vực tổ 2 khu 2, phường Y, thành phố H, Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Q có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn H.

Vật chứng thu giữ: của H 02 túi nilon, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; thu của Q số tiền 600.000đ, 01 xe mô tô gắn biển số 14Y1 – 175.48 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng.

Khám xét nơi ở của Nguyễn Văn Q thu giữ trong phòng ngủ 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 cân điện tử mini.

Bản kết luận giám định số 464/GĐMT ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng có trong 02 túi nilon thu giữ của Trần Văn H là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,079 gam; chất tinh thể màu trắng có trong 01 túi nilon thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Văn Q là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,231 gam.

Nguyễn Văn Q khai nhận hành vi vào tối ngày 04/6/2018 đã mua của một thanh niên tại khu vực Rạp R, phường C, thành phố H, 01 túi ma túy đá với giá 500.000đ rồi mang về chia thành 03 túi nilon, nhằm mục đích bán khi có người hỏi mua. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/6/2018 Trần Văn H gọi điện hỏi mua ma túy và hẹn bị cáo đến khu vực gầm cầu B, thuộc tổ 2 khu 2, phường Y để bán, bị cáo mượn xe máy mang theo 02 túi ma túy đến chỗ hẹn. Khi đến do sợ bị phát hiện nên bị cáo đã để 02 túi ma túy xuống đất gần nơi đỗ xe rồi gọi điện H đến, Hùng đến đưa cho bị cáo 600.000đ và chỉ chỗ để ma túy.

Bản cáo trạng số 186/CT-VKSHL ngày 17/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù; Vật chứng lượng ma túy còn lại tịch thu tiêu hủy, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền, điện thoại di động tịch thu phát mại, cân điện tử tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, quá trình khai báo tự nguyện không bị ép buộc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các Q, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Q thể hiện bản thân có sử dụng chất ma túy, nên đã mua 500.000đ/túi ma túy đá loại Methamphetamine ở khu vực Rạp R, phường C, thành phố H, mang về chia thành 03 túi để sử dụng và bán lại. Chiều ngày 5/6/2018 bị cáo bán cho Trần Văn Hùng 02 túi ma túy với giá 600.000đ thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh và phù hợp với lời khai của người làm chứng Trần Văn H, về việc mua ma túy của bị cáo vào chiều ngày 05/6/2018 thì bị phát hiện bắt quả tang; phù hợp lời khai của người làm chứng Nguyễn Hoàng về việc chứng kiến cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng; Đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 15 phút ngày 5/6/2018, biên bản khám xét, biên bản kiểm tra điện thoại thể hiện về thời gian bị cáo gọi điện để mua bán ma túy với Trần Văn H và bản kết luận giám định chất ma túy số 464/GĐMT ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy có căn cứ kết luận khoảng 17 giờ ngày 05/6/2018 tại khu vực tổ 2 khu 2, phường Y, thành phố H, Nguyễn Văn Q có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn H thì bị phát hiện bắt giữ, thu 02 túi Methamphetamine có khối lượng 0,079 gam, khám nơi ở của Q thu 0,231 gam Methamphetamine với mục đích để bán. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 quy định: *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;*

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới sự độc Q quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ma túy là hiểm họa và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm xã hội khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với xã hội cũng như đối với sức khỏe của bản thân, nhưng đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, mua ma túy là loại Methamphetamine chia thành túi nhỏ bán lại cho đối tượng nghiện có nhu cầu sử dụng chất ma túy, để kiếm lời.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm của bản thân là nguy hiểm cho xã hội, đây là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tại phiên tòa đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Tòa án.

Cần thiết phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong đây là vật cấm lưu hành mà bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 600.000đ liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước, 02 điện thoại di động sử dụng vào hành vi phạm tội nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước, còn các sim điện thoại kèm theo máy không còn giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy, tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử mi ni không còn giá trị sử dụng.

Quá trình điều tra cơ quan Công an đã thu giữ 01 xe mô tô gắn biển số 14Y1 – 175.48 do bị cáo mượn của ông Nguyễn Văn C là bố bị cáo để đi, ông C không biết việc bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, do đó cơ quan Công an đã trả lại và ông C không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung bị cáo không có việc làm ổn định và thu nhập hợp pháp khác nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Văn Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Nguyễn Văn Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 05/6/2018.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia và 01 điện thoại di động Mobistar.

Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử mini và các sim số điện thoại theo máy điện thoại di động trên gồm: sim điện thoại số 090.416.8176, sim điện thoại số 0167.548.4898.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 600.000đ.

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 464/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

(Tình trạng các vật chứng trên như biên bản giao nhận vật chứng số 197 ngày 27/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có Q kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS, CA Tp H;
- THADS Tp H;
- TAND, VKSND tỉnh QN;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Dương Mạnh Chiến
(đã ký)**